**UNIT 6**

**OPERATING SYSTEMS**

***STARTER 1:***

1. Type them using a keyboard
2. Date, passwd, logout
3. Date displays date and time

Passwd allows user to change password

Is lists files on screen

Logout close user’s account

1. The user’s account will close.

***READING 2:***

Answers: User 🡪 applications programs 🡪 operating systems 🡪 hardware.

***Key 3: study this text title. What do you think it means?***

1. Applications software does not communicate directly with the computer hardware.

***Ứng dụng phần mềm không giao tiếp trực tiếp với phần cứng máy tính.***

1. It controls the entire operating systems and loads into memory orther operating system programs as needed.
2. Programs which remain in memory are resident.

Programs which are loaded in from disk storage as required are non-resident.

1. Manage the computer’s resources 🡪 establish a user interface 🡪 execute and provide services for applications software.

***Quản lý các nguồn tài nguyên của máy tính - thiết lập một giao diện người dùng - thực hiện và cung cấp dịch vụ cho các ứng dụng phần mềm.***

***Key 4:***

The user is aware of the effects of different applications programs ***but*** operating systems are invisible to most users. They lie between applications programs, ***such* as** word processing, and the hardware. The supervisor program is the most important. It remains in memory, ***therefore*** it is referred to as resident. Other are called non-resident ***because*** they are loaded into memory only when needed. Operating systems manage the computer’s resources, ***such* as** the central processing unit. ***In addition***, they establish a user interface, and execute and provide services for applications software. ***Although*** input and output operations are invoked by applications programs, they are carried out by the operating system.

***LANGUAGE WORK***

***Key 5:***

1. Loading into memory nonresident programs as required is one task of the supervisor program.
2. Communicating directly with the hardware is the role of the operating system.

*🡪 Giao tiếp trực tiếp với phần cứng là vai trò của hệ điều hành.*

1. Establishing a user interface is one of the key functions of the operating system.

*🡪 Xây dựng một giao diện người dùng là một trong những chức năng chính của hệ điều hanh.*

1. Providing services for applications software is an additions role.

* *Cung cấp dịch vụ cho các ứng dụng phần mềm là một vai trò bổ sung.*

1. Supporting multiple programs and users is part of the work of mainframe operating systems.
2. Facilitating interaction between a single user and a PC is the task in most cases.
3. Processing large amounts of data quickly is one of the most important functions of a computer.

*🡪 Xử lý một lượng lớn dữ liệu một cách nhanh chóng là một trong những chức năng quan trọng nhất của một máy tính.*

1. Allowing the computer to process data faster is the main reason for installing more memory.

* *Cho phép các máy tính để xử lý dữ liệu nhanh hơn là lý do chính cho việc cài đặt nhiều bộ nhớ.*

***KEY 6:***

1. Closing down 5. paying
2. Upgrade 6. Hack to / knowing
3. Logging on 7. Program / designing
4. Using 8. Inputting / using

***KEY 7:***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Action | VMS command | Unix command |
| List all the files in a directory | Directory | Is |
| Delete a file | Delete | Rm |
| Rename a file | Rename | Mv |
| Copy a file | Copy | Cp |
| Send a file to a printer | Print | Lpr |
| Obtain help | Help | Man |
| Create a directory | Create / directory | Mkdir |
| Show date and time | Show time | Date |
| Show users on system | Show users | Rwho |
| Talk to other users on system | Phone | Write |
| Search for a string in a file | Search | Grep |

***KEY 8:***

1. MacOS
2. Pen – based computers
3. MVS VM OS/390
4. Unix
5. PC- DOS
6. Windows 9X
7. Windows 3.X
8. Windows 95 and Windows 98
9. Netware OS/2, MVS VM OS/390, windows NT, Unix, Vax/VMS, w indows 9X, windows 98, windows for workgroups, windows 2000.
10. VAX VMS.

***WRITING 9:***

Linux is a Unix-based operating system designed for use on a wide variety of computer systems. The source code is freely available. A variety of distribution kits are available. Graphics are provided by a graphic engine called XFree 96. It has both a command line interface and a GUI. Both KDE and GNOME can be used.

*(Linux là một hệ điều hành dựa trên Unix được thiết kế để sử dụng trên một loạt các hệ thống máy tính. Các mã nguồn tương thích là có sẵn. Một loạt các bộ dụng cụ phân phối có sẵn. Đồ họa được cung cấp bởi một công cụ đồ họa gọi là XFree 96. Nó có cả một giao diện dòng lệnh và giao diện đồ họa. Cả KDE và GNOME có thể được sử dụng.)*

***Bài Dịch:***

***SPECIALIST READING***

Linux có nguồn gốc trong 1 dự án của sinh viên. Năm 1992, một đại học được gọi là Linus Torvalds đang nghiên cứu về khoa học máy tính ở Helsinki, Phần Lan. Giống như hầu hết các khóa học khoa học máy tính, một thành phần lớn của nó đã được giảng dạy trên Unix. Unix là hệ điều hành kỳ diệu của năm 1970 và 1980: cả một ví dụ điển hình về các nguyên tắc của thiết kế hệ thống điều hành, và đủ mạnh để có hệ điều hành tiêu chuẩn kỹ thuật và khoa học máy tính. Nhưng Unix là một sản phẩm thương mại (được cấp phép bởi AT & T với một số đại lý bán lẻ), và chi phí cao hơn so với một sinh viên có thể trả.

Bực bội vì những thiếu sót của Minix (một bản sao Unix nhỏ gọn được viết như là một trợ giảng dạy bởi giáo sư Andy Tanenbaum) Linus đặt ra để viết "**hạt nhân**" của mình - là cốt lõi của một hệ điều hành để xử lý cấp phát bộ nhớ, các cuộc đàm phán với các thiết bị phần cứng, và làm cho chắc chắn rằng tất cả mọi thứ tiếp tục chạy. Ông đã sử dụng các công cụ lập trình GNU phát triển bởi Richard Stallman Quỹ phần mềm miễn phí, một tổ chức tình nguyện viên dành riêng cho việc thực hiện lý tưởng của Stallman làm phần mềm tốt mà bất cứ ai có thể sử dụng mà không phải trả. Khi anh có thể viết một hạt nhân cơ bản, anh đã phát hành mã nguồn hạt nhân Linux trên Internet.

Mã nguồn là quan trọng. Đó là bản gốc mà từ đó chương trình biên dịch được tạo ra. Nếu bạn không có mã nguồn cho một chương trình, bạn không thể sửa đổi nó để sửa lỗi hoặc thêm tính năng mới. Hầu hết các công ty phần mềm sẽ không bán cho bạn mã nguồn của họ, hoặc sẽ chỉ làm như vậy với giá mắt tưới nước, bởi vì họ tin rằng nếu họ làm cho nó có sẵn, nó sẽ phá hủy nguồn thu nhập của họ.

Những gì xảy ra tiếp theo đang gây sững sờ, từ quy ước, thương mại ngành công nghiệp phần mềm quan điểm - và hoàn toàn có thể tiên đoán được đến bất cứ ai biết về Tổ chức Phần mềm Tự do. Lập trình viên ( hầu hết các giáo sư đại học và sinh viên ) bắt đầu sử dụng Linux. Họ nhận thấy rằng nó không làm những việc họ muốn làm - nên họ cố định nó. Và nơi họ cải thiện nó, họ gởi cải tiến đến Linus, người lăn tròn chúng vào phần lõi. Và Linux bắt đầu tăng trưởng.

Có thuật ngữ cho mô hình này của phát triển phần mềm ; nó được gọi là mã nguồn mở ( xem www. opensource. org /để biết thêm thông tin ). Ai cũng có thể có mã nguồn - nó tự do ( theo nghĩa của tự do phát biểu, không bia miễn phí ). Ai cũng có thể góp phần tạo nên nó. Nếu bạn sử dụng nó lệ thuộc bạn có lẽ cần mở rộng hoặc phát triển hoặc cố định lỗi trong nó -và nó là như vậy dễ dàng để cung cấp cho các bản sửa lỗi của bạn trở lại cho cộng đồng mà hầu hết mọi người làm như vậy.

Nhân hệ điều hành tự mình không nhiều sử dụng; nhưng Linux được thiết kế như là một mục đích gần - bản sao của Unix, và có nhiều phần mềm ngoài kia là miễn phí và vốn được thiết kế để biên dịch trên Linux. Khoảng năm 1992, những phân phối đầu tiên xuất hiện.

Phân phối là Linux - người dùng thuật ngữ cho lắp ráp hệ điều hành hoàn chỉnh, gồm trình tiện ích và ứng dụng bạn cần khiến phải làm những thứ hữu ích - trình thông dịch lệnh, công cụ lập trình, trình soạn thảo văn bản, sắp chữ công cụ, và giao diện người dùng đồ họa dựa trên hệ tạo cửa sổ X. X là chuẩn trong học tập và khoa học điện toán, nhưng không lâu nay phổ biến trên PC ; nó là phức tạp phân phối hệ tạo cửa sổ trên đó mọi người triển khai giao diện đồ họa như KDE và Châm ngôn

Khi ngày càng có nhiều người bắt đầu làm quen về Linux, vài người trong số họ bắt đầu để Linux chạy trên máy tính không chuẩn. Vì nó miễn phí, Linux bây giờ là một hệ điều hành rộng rãi nhất .

**Task A.**

1. The GNU programming tools.

2. The source code was released on the internet.

3. Modify it to fix bugs or add new features.

4. Because they believe that if they make it available it will destroy their revenue stream. *(Bởi vì họ tin rằng nếu họ làm cho nó có sẵn, nó sẽ phá hủy nguồn thu nhập của họ.)*

5. Command interpreters, programming tools text editors, typesetting tools and graphical user interfaces. *(Thông dịch lệnh, chương trình biên tập các công cụ văn bản, công cụ sắp chữ và giao diện người dùng đồ họa.)*

6. A complex standard distributed windowing system on which people implement graphical interfaces. *(Một tiêu chuẩn phân phối hệ thống cửa sổ phức tạp mà con người thực hiện giao diện đồ họa.)*

7. KDE and Gnome

**Task B.**

**1.** a🡪VI b🡪V c🡪II d🡪 I e🡪 III . F🡪IV

**2.** a🡪false b🡪false c🡪 True d🡪 True e🡪 True.